

ĐỌC THI TẬP "THƠ DƯƠNG HUỆ ANH" 2003

**** HỒ TRƯỜNG AN ****

Vào một sáng cuối tuần vào buổi chớm hạ năm Quý Mùi (2003), nhà thơ Đỗ Bình có mở một cuộc tiếp tân dành cho nhà thơ Dương Huệ Anh từ San Jose (Bắc California) qua viếng Paris. Buổi tiếp tân tại tư gia, thuộc khu tân lập chập cây cao bóng mát của thành phố Cergy Christophe ở hướng Nam của Kinh Đô Ánh Sáng Paris. Hôm đó, gặp buổi đẹp trời, thiếu quang rực rỡ thấp sáng mọi nơi. Muôn hồng nghìn tía trong các khu chung cư tưng bừng thịnh phóng. Các văn hữu và nghệ sĩ tham dự gồm có các nhà thơ lão thành trong nhóm Ba Lê Thi Xã như Bác sĩ Nguyễn Bá Hậu, Nguyễn Văn Ái, như hai nữ sĩ Quỳnh Liên và Minh Châu Thái Hạc Oanh. Còn phải kể thêm nhà văn Võ Phước Hiếu (Đức Trung), nhà văn Trần Đại Sỹ, nhà thơ nữ Thụy Khanh, các nhạc sĩ Xuân Lôi, Trịnh Hưng, Lê Mộng Nguyên... Lại có thêm anh Nguyễn Tấn Phước, phụ tá của ông thị trưởng thành phố Cergy, một thi sĩ và cũng là dịch giả thơ từ tiếng Việt qua tiếng Pháp. Và rất còn vài danh sĩ khác mà tôi không sao nhớ hết.

Về phần văn nghệ, khách tham dự được nghe tiếng độc huyền cầm điệu luyến của anh Trọng Lễ cùng tiếng hát và giọng ngâm trong như pha lê và éo lá như nhàng lệ liễu của chị Linh Chi. Lại thêm tiếng hát êm như mộng, mềm như nhung của chị Thúy Hằng (tức là Đỗ Bình phu nhân), giọng ngâm và tiếng hát đẹp như gấm thêu, rất thành thạo và có nét nhà nghề của nữ sĩ Thụy Khanh. Và đặc sắc hơn, đó là tiếng hát cất cao rất dũng mãnh như ngọn suối phun nước của nam ca sĩ Thanh Hùng...

Buổi tiếp tân có một bữa tiệc đơn giản, nhưng được sửa soạn rất công phu, chăm chút. Đặc biệt nhất là món cà-ri thịt cừu do anh chị Trọng Lễ & Linh Chi đảm nhiệm. Tuy không có dạ quang bơi, nhưng vẫn có bồ đào mỹ tửu đỏ thắm như ngọc lựu. Có rượu sâm banh trong vắt sủi bọt lăn tăn khi rót vào những chiếc ly mỏng tanh hình ống sáo. Đây là thứ rượu mà cố thi sĩ Đông Hồ tặng cho nó cái tên kiêu diễm là Quỳnh Tương ngọc dịch. Có trà thơm và bánh ngọt. Còn có những tấm lòng quý mến của văn nghệ sĩ ở xa Paris nữa chứ. Các bậc yêu thơ văn này tìm mọi cách đến Cergy để diện kiến cho bằng được nhà thơ họ Dương hiện định cư miền Bắc Cali của đất nước Hợp Chúng Quốc.

Trước đó, tôi được hân hạnh quen biết với nhà thơ Dương Huệ Anh tới nay đã gần một con giáp (từ năm 1992 cho tới bây giờ). Tiên sinh không phải là một nhà thơ thuần túy đâu mà còn là một nhà văn và còn là một học giả đã khởi bút từ năm 1955, tức là vào thuở bình minh của phong trào di cư.

Xin phép được kể sự nghiệp văn chương của Dương Huệ Anh tiên sinh:

- *Thơ Xanh (thơ, 1955),
 - * Tâm Lý Phụ Nữ Việt Nam Qua Phong Dao (khảo luận, 1959),
 - * Huyền Ca Diễm Ảnh I và II (thơ; 1991),
 - * Quê Hương Vĩnh Cửu Tình Yêu (thơ, 1992),
 - * Đường Nào Có Hoa Đào (thơ, 1993),
 - * Tha Hương Mười Tám Năm Sầu Có Ai? (1993),
 - * Đông Y Dược Khảo, (sưu khảo, tập I),
 - *Thơ Dương Huệ Anh (Tổng Tập I, 1997 gồm 6 thi tập: Thương Cả Trăm Hoa, Gót Ngọc Quan Âm Lắm Bụi Trần, Thơ Xanh, Thơ Hồng, Ba Mươi Năm Trước, Hai Mươi Năm Lưu Vong).
 - * Những Khúc Buồn Vui (thơ D.H.A do Triều Đông phổ nhạc, 1998),
 - * Những Cánh Thư Hồng (truyện dài, viết chung với Tần Ngọc, 1999)
 - *Thơ Việt Hải Ngoại-Một Góc Nhìn Tản Mạn-Tập I (chung với Thụy Cẩm, 2001)),
 - *Những Hình Ảnh Thơ Thế Kỷ 20,Tập I- 2002..(đang in)..
- (Chưa kể một số tác phẩm khác, đủ thể loại.. sẽ in những ngày gần đây..)
 Như thế, sự nghiệp văn chương gồm thi ca, tiểu thuyết, biên khảo.. của Dương Huệ Anh khá nguy nga tráng lệ như một tòa kiến trúc vào một thời đại huy hoàng của nền văn chương lưu vong đầy chú!

Hôm gặp tiên sinh, tôi phải nhìn nhận rằng tiên sinh không già quắt queo như tôi hằng tưởng qua những bài thơ mà tiên sinh vẫn cái tuổi thất thập cổ lai hy bệnh hoạn của mình qua bài Những Ngày Bệnh:

NHỮNG NGÀY BỆNH..

.. Mấy hôm nay bệnh.
 Không còn
 thiết tha nhìn ngoại cảnh..
 buồn hay vui?
 Của mình,
 đếm tới, đếm lui,
 Vài mươi xuân nữa,
 đủ rồi một trăm.
 Năm đây, buồn.
 Có ai thăm?
 Ngồi tĩnh lặng..
 Chiếu sâu tâm thức mình..
 Không mong gieo nữa,
 nhân lành
 không vương mắc nữa..
 cả tình thế gian.!

7/3/03#113/03

Thần thái của Dương Huệ Anh thanh thản và tươi mát, thân vóc nho phong tuy không hùng tráng như cây thanh tùng, nhưng vẫn dẻo dai như cây thùy dương còn có thể đương đầu với bốn phương gió lộng. Ông ngán ngẫm nhân tình thế, cảm khái trong 28 năm lưu xứ người. Xin đọc bài Hai Tám Năm Qua:

HẦM TÁM NĂM QUA..
TRONG CHỚP MẮT

Tháng Tư rồi..
Lại tháng Tư rồi
Lịch ngó trơ vớ..
thoáng ngậm ngùi..
Hăm tám năm qua..
trong chớp mắt,
Quê hương xa..
vạn dặm trùng khơi!
Bỏ quê yêu,
sống kiếp tha phương
Cầu thực,
bần khoản mỗi bước đường..
Phóng túng, xứ người cơm với áo,
Làng xưa, xóm cũ, nghẹn ngào thương!
Hơn ngàn năm tự chủ,
buồn ơi,
Minh chủ, anh quân .. có mấy người?
Sĩ tướng cúi đầu.. mong giữ mạng,
Dân cùng khổ..
được mấy ngày vui?
Hòa bình, không muốn dựng xây đời,
Tham ác? mười năm hết kiếp thôi!
Tần Thủy Hoàng, kìa gương trước mắt,
Chết đường, cá ướp, bịp lừa ai!
Biết ai dại nhỉ, biết ai khôn?
Bia đá mòn, bia miệng chẳng mòn..
Lịch sử , phải chăng trò tái diễn ?
Tàn đời, Đế, Hậu.. cũng đem chôn!

18/04/03 143/03

Ông cảm thấy lạc lõng giữa cuộc đời, giữa làng văn trận bút qua bài Độc Cô Cửu Kiếm, Phải Ta? :

ĐỘC CÔ CỬU KIẾM, PHẢI TA?

Ta
sinh ra
Kẻ ngu đần
Thập Ngưu đồ học
Chuyên
Dần hiểu ra
Đời?
Nào phải của riêng ta
Đất trời, sông núi, lá hoa..
Suối đời!
Ta là linh vật?
Con người
Tâm thường, bé nhỏ
Khóc, cười hồn nhiên..
Biết tình là nghiệp
Với duyên
Gây bao nỗi khổ triền miên..
Tự mình!
Luân hồi sáu ngã
Tử sinh
Bởi tham ái,
Bởi vô minh
Mê mờ!
Lớn lên
Viết báo, làm thơ
Tặng người-thiên-hạ
Trọi trơ nỗi buồn
Huyền hoàng
Vẫn mảnh trăng đơn
Hồng hoang
Nhớ chuyện Cổ bôn,
Mình ca!
Độc Cô cửu kiếm
phải ta?
Toàn Chân kiếm phổ

Ném xa ..
Cõi ngoài!

6/01/03#04/03

Nhưng rồi ánh lạc quan và niềm tin yêu trở lại tiên sinh vì cuộc đời nào chỉ đưa ông vào tuổi già, vào bệnh hoạn? Còn biết bao cái ân sủng, cái tích cực của cuộc đời vẫn dành tặng cho ông. Đó là những giai nhân đã đi qua cuộc đời ông trong bài Những Dư Ảnh Đẹp với những cái tên Thái Thủy, Vu Thiên, Kiều Nga, Phương Hiếu, Lương Anh Quế, Bội Phấn, Hồng Diễm, Dạ Lan, Ngân Tuyết v.v...
NHỮNG DƯ ẢNH ĐẸP

Bao lần lệ đặng uống, còn mê
Xuân, thừa còn đi học, vụng về..
Thái Thủy, Vu Thiên, Dầu quán nhỏ,
Chính Tâm, Nam Hải, Phố nhà quê.
Kiều Nga, Phương Hiếu, Lương Anh Quế,
Bội Phấn, Mai Mai, Thỏ Ngọc Chi!
Hồng Diễm, A Say.. bao kỷ niệm,
Dạ Lan, Ngân Tuyết.. mộng đương thì..

22/01/03#26/03

Ông còn có các bạn thơ, văn.. để giao du và xướng họa như nữ sĩ Trùng Quang, Hà Thượng Nhân Tiên sinh, Trình Xuyên, giáo sư Thanh Vân, Hoàng Tâm Phương, nhà thơ Hà Bình Trung, Hà Trung Yên, Tô Thùy Yên, Hà Huyền Chi, Trần Tú Uyên, nhà văn Diệu Tần, Đào Hữu Dương, Phạm Xuân Đài.., các nữ sĩ Quỳnh Hương, Vân Nương, Vi Khuê, Như Hiên, Tuệ Nga, Ngọc Dung, Ngô Minh Hằng, Huệ Thu, Cao My Nhân, Sương Mai.. Và trên hết mọi điều, ông còn có Phật giáo làm điểm tựa cho tinh thần và cho nền tảng tâm linh của mình. Xin đọc bài Những Ngày Đen Tối Qua:

RỒI.. NHỮNG NGÀY ĐEN TỐI QUA

Năm xung, tháng hạn biết bao lần,
"Rồi sẽ qua".. nên chẳng ngại ngần.
Đâu nghĩ thời gian thay đổi khác?
Xuân này nào phải Vạn-niên xuân!
Xuân về.. mới được mấy ngày thôi,
"Bố " rút tên ra* bởi ngại lời..
Thiên hạ chê bai, thân lão tướng,

"Mượn danh người.."-, hỏi mấy ai vui?
Dấn bước? hay là bỏ cuộc đây?
Thiếu tiền, tin tức đã đăng đây..
Bạn xa.. lại bất ngờ lâm bệnh,
Nửa gật đầu, phần muốn "rút tay".
Cái mệt mười năm.. bỗng mệt thêm,
Tính đường lui.. để sống an nhiên..
Ngờ đâu, bọn họ (khôn hay dại?)
Hò hét, ai xui, muốn "cướp quyền.."
.." Quyền rơm, vạ đá", lợi gì đâu?
Nhưng "chính danh", ai nỡ bỏ nào!
Lẽ Phải muôn đời, cần phải giữ,
Và Tình Người thắm thiết, quên sao?
Quên rồi,
trên Net, đánh liên miên,
Bạn rộn trăm ngàn chuyện, muốn điên.
Tính bỏ ngang?
Ngày giờ quá cận,
Mong anh-em, tất cả vờ.. quên..
Chạy ngang, chạy dọc, bệnh, ngờ đâu!
"Mất tiếng", hoang mang, rần mất đầu..
Kẻ trách, người chê..
sao giải thích?
Thời gian?
mong chậm lại, hay mau?!
Chậm hay mau, hạn đến, sao lui?
Hơi thở còn.. thiên hạ cứ vui!
Chạy trước, chạy sau.. quên bệnh họa,
Hơn ba giờ, hát nhạc yêu đời..
Rồi..
những ngày đen tối.. cũng qua..
Năm đây, dưỡng bệnh.. vẫn còn ta.
Ngồi đây, ghi lại dòng lưu niệm,
Sau gió mưa,
hồng lại nở hoa!

14/03/03#117/03

Cho nên Dương Huệ Anh xả bỏ mọi buồn phiền để đón tuệ nhật bùng sáng trong tâm thức của mình, để gột rửa vọng thức gồm nhiều thứ phiền não và để sống thanh thới với ánh đạo vàng bùng lên từ Chân Tâm Thiệt Tánh đã sẵn có

nơi mình. Xin cùng đọc bài Phá Chấn :

PHÁ CHẤN

.. Ba ngàn năm trước
Phật truyền
Đạo Vô thượng,
giảng khắp miền nhân gian..
Theo hầu, đệ tử,
cả ngàn,
Lời Phật dạy,
dám nghĩ bàn?
Đọc kinh
Dặn
Ngày nhập diệt,
phân minh:
"Lời nào hữu lý, hợp tình..
mới tin!"
Theo phương tiện,
(lại) tùy duyên
Bề ngoài Đốn, Tiệm,
Thực, Quyền, khác đâu!
Chấp chi sắc tướng, khổ cầu
Đơn Hà thiêu tượng gỗ..
ngầu (thật) thôi!
Thiện Tài nút lưỡi, hôn môi,
Bởi tham, ái, dục diệt rồi,,
có sao!!

29/01/03 # 49/01

Thơ Dương Huệ Anh có giọng điệu cảm khái của những kẻ sinh bất phùng thời hay nhưng kẻ đầu thai lầm thế kỷ (nói theo thi bá Vũ Hoàng Chương). Thơ ông không dùng ngôn ngữ bóng bẩy cầu kỳ. Ngôn ngữ trong thi ca của ông bình dị và trong sáng như một khối ngọc lưu ly. Hơn thế nữa, tình ý trong thơ rất chân thành và thấm đượm. Xin đọc bài Đòi Phải Là Thơ.

ĐÒI PHẢI LÀ THƠ?

Đòi đâu có phải chỉ là thơ?
Thực tế, trăm, ngàn chuyện phải lo!
Cơm áo, sao cho no với ấm,

Xác hồn, nào biết hữu hay vô?
Gia đình, tổ quốc, bao hoài niệm,
Vọng động, tham sân.. chẳng bến bờ!
Bút múa, thôi tùy theo cảm xúc,
Anh hùng vận lữ, chịu nằm co?

6/7/03 207/03

Nét đặc sắc trong thơ ông là giọng điệu tự trào . Thơ tự trào tức là thơ tự chê mình; đó là một lối thơ cảm khái đặc biệt mà các bậc sĩ phu nước ta thường dùng để nói lên cái bất lực của mình trước tình đời đen bạc, trong xã hội lố lằng, trước thời thế nhiễu nhương v.v... Chính lối thơ tự trào làm cho hơi thơ tiên sinh phóng khoáng hơn, tình ý hào sảng hơn. Xin đọc bài Chủ Hay Tớ? :

CHỦ HAY TỚ ?

Xứ nhà làm chủ, sướng ghê a!
Từ xóm làng, thôn.. đến quốc gia.
Kẻ dạ. người thưa.. vòng nội, ngoại,
Người đưa, kẻ rước, chỗ gần xa.
Bạc tiền rủng rỉnh, mê, nhiều nợ,
Uy lực đấng đấng, sợ, các cha!
Đôi lúc làm tàng, sinh độc đoán,
Bị đời nguyên rủa, phổ phường la..
Xứ người làm chủ, nặng đầu ghê.
Bận rộn, từ cao đến thấp tè!
Kẻ thui, người đâm.. ai lại thích?
Người thoi, kẻ chích..” trụ”ỳ nào mê!
Ít tiền, ít bạc.. sao làm mạnh?
Vô lực,
vô quyền, dễ bị chê!
Lớn, nhỏ, dọc, ngang.. làm(mọi) việc,
Hơn gì nhĩ, mấy chú cu-li !

12/02/03 # 78/03

Đã tự trào, đã tự mình nhìn sâu vào cảnh ngộ và ý tình của mình, Dương Huệ Anh ngại ngùng gì mà không xét đoán cái bát nháo, dở hơi của cái xã hội chung quanh ông. Xin đọc bài Thuyền Nát Đòì Đi Biển:

THUYỀN NÁT ĐÒI ĐI BIỂN

Thuyền nát đòi đi biển, lạ không!
Một cuồng, hai dốt.. có ai mong?
Toàn là đệ tử ngu.. và biếng,
Rất những thầy cô bướng.. lai ỳ ngông.
Luyện tập không lo, lo biểu diễn,
Tôi rèn chẳng thích, thích bông lông.
Thôi về, vui với trăng đầu núi,
Tháng bảy, hoa quỳnh đợ, nở bông.

22/02/03# 95/03

Nhưng đặc sắc hơn cả là những bài đạo ca sáng lộng lấy ánh đạo vàng và bát ngát các mùi hương chiên đàn, trầm thủy. Qua những bài này, độc giả mới vững bụng rằng đây là lẽ sống nhiệm màu của tiên sinh, do thiện nghiệp và tuệ căn đưa tới. Những bài đạo ca ấy tạo nên một căn bản sinh hoạt vững vàng, một lẽ sống an lạc thân tâm cho tiên sinh vào buổi hoàng hôn cuộc đời. Xin đọc bài Giả Hợp và bài Pháp Không Hai. Chính bài sau chứng tỏ căn bản sở tri thâm hậu về Phật pháp của nhà thơ Dương Huệ Anh: Phật giáo đặt trên nền tảng tinh thần bất nhị, còn gọi là tinh thần Bát-nhã (le non-deux, le non-dualisme).

GIẢ HỢP

Đã biết thân này giả hợp thôi,
Đủ duyên: hiện hữu, rã: tan rời.
Khi tồn thân xác, còn đau, bệnh,
Lúc trút hồn-linh, hết khóc, cười!
Sự thế lằng nhằng, sao luyến tiếc?
Chuyện người điên đảo, chẳng buồn vui!
Bại, thành.. cũng một duyên sinh, diệt,
Ánh đạo từ, tâm nguyện chiếu soi!

4/02/03 # 63/03

PHÁP KHÔNG HAI

Thế nào là Pháp không-hai?
Ấn Tông đàn chủ hỏi ngài Huệ Năng.
Niết Bàn kinh dẫn,
giảng rằng
Thiện căn, thường với vô thường,
đối nhau..

Tánh (hay) tâm một, trước, sau,
Thế nên chẳng đoạn (diệt),
Pháp màu Không-Hai!
Thiện và Bất thiện,-
nói đời,
Không thiện, Bất thiện,
-một trời Chân Như!

13/5/03 # 157/03

.....

Năm 2003, tức là năm thứ ba của tân thiên kỷ, mảnh vườn hồng của Dương Huệ Anh là một cõi ngự uyển thịnh phóng rất nhiều bông hoa. Với 291 bài thơ được sáng tác đều đặn và cần mẫn trong vòng 12 tháng, tiên sinh có thể dùng làm một hiến lễ mùa thơ rất đẹp, rất đáng trân quý cho khách yêu thơ.

Ở hải ngoại, những thi nhân có mạch sáng tác dồi dào nhất phải kể: Tuệ Nga, Cao My Nhân, Huệ Thu, Sương Mai, Ngô Minh Hằng, Hà Huyền Chi, Dương Huệ Anh, Du Tử Lê, Phương Triều... Có lẽ tiên sinh đứng hàng đầu về lượng. Còn về phẩm thì mỗi người có một sở trường riêng, một nét độc đáo riêng. Tuy nhiên, Dương Huệ Anh vẫn là một tiếng thơ thời thế. Nếu ngày xưa, qua tiếng thơ thời thế, thi hào Victor Hugo đã được giới yêu thi ca tặng cho ông ta là L'écho du siècle (tiếng đồng vọng của thế kỷ). Vậy thì hôm nay, trên thi đàn (Việt Nam) ở hải ngoại, Dương Huệ Anh cũng có thể nhận lãnh cái danh dự ấy lắm chứ.

Hồ Trường An
Paris, 04/02/2004